TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **21**/2023/HS-ST
Ngày: 16/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Phồi

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B (đã chết) và bà C, sinh năm 1950 ; anh chị em có 04 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ D, sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2022), con Đ, sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: Ngày 15/11/2022 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Tân Phú xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với mức tiền phạt là 2.500.000 đồng theo Quyết định số 316/QĐ-XLHC ngày 15/11/2022; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2023, chuyển qua tạm giam từ ngày 10/01/2023 (có mặt).

Bị hại:

H, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2023, A đi bộ qua nhà anh H, sinh năm 1980, địa chỉ ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang (cách nhà bị cáo A 150 mét) nhìn thấy phía trước nhà anh H có để 02 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, đường kính 82 cm, rộng 33 cm, khối lượng 35 kg nên A nảy sinh ý định lấy trộm 01 cái bánh lồng răng này đem về bán phế liệu lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 06/01/2023, A đi đến trước nhà anh H vác 01 cái bánh lồng răng máy cày nêu trên đem về cất giấu trong sân nhà A ở ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Côi kêu bán bánh lồng răng máy cày trên cho 02 người tên H1 và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, A khai vào ngày 15/11/2022 A có nhặt được dưới kênh nước trước nhà A 05 ống nhựa loại đường kính 114 mm, dài 04 mét của anh T, sinh năm 1977, ngụ cùng ấp, A bán 05 ống nhựa này cùng với bánh lồng răng máy cày A lấy trộm được của anh H với giá 90.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm trị giá 1.000.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên của mình.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã tạm giữ:

- 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai lậy đã trao trả 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm cho anh H, sinh năm 1980, địa chỉ ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang.

Về trách nhiệm dân sự: anh H đã nhận lại 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTXCL ngày 22/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: anh H đã nhận lại 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về việc vắng mặt bị hại H có đơn xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của bị hại và việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo A. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào ngày 06/01/2023, tại nhà anh H thuộc ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang bị cáo A đã có hành vi lấy cắp 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm.

[4] Xét lời thừa nhận tội của bị cáo A là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai người bị hại và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu.

[5] Theo bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy xác định 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm trị giá là 1.000.000 đồng. Nhưng do bị cáo A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo A phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo A phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[7] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo A vô cùng táo bạo và liều lĩnh, lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu

trong việc quản lý tài sản để trộm cắp tài sản. Hành vi do bị cáo A gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm, thể hiện sự xem thường pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo A với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Đối với hành vi nhặt 05 ống nhựa của anh T, quá trình điều tra anh T xác định những ống nước này đã hư hỏng anh đã bỏ, do đó bị cáo A không có dấu hiệu của tội phạm.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo A, Công an thị xã Cai Lậy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này.

[10] Đối với người tên Hiếu bán ma túy cho bị cáo A do chưa rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với hai người thu mua phế liệu, chưa xác định họ tên địa chỉ cụ thể , quá trình điều tra xác định khi bán bánh lồng răng máy cày, A không nói tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

[12] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự. Do đó, bị cáo có nhân thân xấu.

[13] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[14] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo A. Hội đồng xét xử nhận thấy: cần cách ly bị cáo Nguyễn Văn A ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[15] Về trách nhiệm dân sự: anh H đã nhận lại 01 cái bánh lồng răng máy cày bằng sắt, trọng lượng 35 kg, đường kính 82 cm, rộng 33 cm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo A phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm a Khoản a Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo A 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 07/01/2023.

2. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Thoa